TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 104 /2019/HS-ST Ngày 29/11/2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Hải và bà Phan Thị Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn N, sinh năm 1961 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: TDP V, phường N, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; T độ văn hóa: Lớp 07/10; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C và bà Nguyễn Thị S ; vợ: Đào Thị Q , con: có 04 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1994; tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 31/5/2019, bị Công an phường N, thành phố Phúc Yên xử phạt hành chính – phạt tiền 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc, chưa được xóa án tích.

- Quá T hoạt động:

Ngày 29/1/2016 bị TAND thị xã Phúc Yên xử phạt 3 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 1 năm (Số tiền đánh bạc trong vụ án là: 2.575.000đồng), ngày 10/11/2016 TAND tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định miễn chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo đối với N theo Nghị quyết 109/2015/QH 13 ngày 27/11/2015 của Quốc Hội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Thị L (Hồng), sinh năm 1973

Trú tại: TDP C, phường N, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

- Vũ Minh B, sinh năm 1960

- Vũ Đức Đ, sinh năm 1950

- Vũ Quang V, sinh năm 1966

- Nguyễn Văn T, sinh năm 1955

- Đào Văn K, sinh năm 1960

- Đào Xuân B1, sinh năm 1938

Cùng trú tại: TDP V, phường N, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Đều vắng mặt

Người làm chứng: Anh Vũ Văn T1, sinh năm 1979 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng từ 08 giờ 00 ngày 11/9/2019, Vũ Văn N, Vũ Minh B, Vũ Đức Đ và Nguyễn Thị L (H) đến nhà Đào Xuân B1 ở TDP V, phường N, thành phố Phúc Yên chơi thăm vợ B1 bị ốm. Lúc này, Đào Xuân B1 nói với N, Đ, B và L "có chơi bài tí thì chơi", thấy B1 nói vậy nên N, Đ, B và L ngồi xuống chiếu trải trên mặt phản kê ở giữa nhà, trên chiếu có để sẵn 01 bộ bài chắn 100 quân. N, Đ, B và L thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh chắn ăn tiền, với mức ù dịch 20.000đồng, ù suông 40.000đồng, ù lèo 100.000đồng. N, Đ, B và L còn thống nhất mỗi người bỏ trước ra giữa chiếu bạc 200.000đồng, ai ù thì sẽ lấy tiền ở chiếu tùy theo mức ù mỗi ván.

Khoảng 08 giờ 45 cùng ngày, Vũ Quang V, là con rể của Đào Xuân B1, Nguyễn Văn T, Đào Văn K, đều ở TDP V, phường N, thành phố Phúc Yên, đến thăm vợ B1 bị ốm. Lúc này, B1, V, T và K cùng rủ nhau đánh chắn ăn tiền, nhưng do B1 là bố vợ của V nên V chuyển sang đánh bạc cùng N, Đ và L, còn B chuyển sang đánh chắn ăn tiền cùng với B1,T và K tại giường trong nhà của B1 với cách thức đánh bạc như nhóm của N.

Khoảng 10 giờ 00 cùng ngày, khi cả 02 chiếu bạc đang sát phạt lẫn nhau bằng tiền thì bị Công an phường N, thành phố Phúc Yên lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng gồm:

-Thu giữ tại chiếu bạc của N, V, L, Đ tổng số tiền 1.780.000đồng, 01 bộ bài chắn 100 quân và 01 chiếu cói đã cũ;

- Thu giữ tại chiếu bạc của B1, K, B và T tổng số tiền 1.960.000đồng, 01 bộ bài chắn 100 quân bài và 01 chiếu cói đã cũ.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ 06 chiếc xe mô tô không liên quan đến hành vi phạm tội. Cụ thể: 01 xe mô tô nhãn hiệu Detech, màu nâu, BKS: 89F7 - 0968 của Vũ Văn N + 01 xe mô tô nhãn hiệu Drin, màu nâu, BKS: 88F5 - 1028 của Nguyễn Thị L + 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu vàng, BKS: 16L8 - 1832 của Vũ Minh B + 01 xe mô tô nhãn hiệu Fanlim, màu nâu, BKS: 29M7 - 2219 của Nguyễn Văn T + 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen bạc, BKS: 88K3 - 5698 của Vũ Quang V + 01 xe mô tô nhãn hiệu EYEM, màu đỏ, BKS: 88K3 - 0122 của Đào Văn K.

Quá T điều tra vụ án xác định số tiền sử dụng đánh bạc của mỗi người như sau:

- Bàn 1: N sử dụng 520.000đồng; V sử dụng 680.000đồng; L sử dụng 380.000đồng; Đ sử dụng 200.000đồng, để đánh bạc. Tổng = 1.780.000đồng.

- Bàn 2: B1 sử dụng 200.000đồng; T sử dụng 1.100.000đồng; B sử dụng 440.000đồng; K sử dụng 220.000đồng. Tổng = 1.960.000đồng.

Quá T điều tra xác định Vũ Văn N có nhân thấn xấu. Đã 01 lần bị xét xử về tội đánh bạc, đã xóa án tích; Năm 2019 bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa án tích.

Đối với V, L, Đ, B1, T, B và K ngày 11/9/2019 có hành vi đánh bạc, tổng số tiền sử dụng để đánh bạc mỗi bàn bạc đều dưới 5.000.000đồng. Nhân thân các đối tượng trên đều không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, nên hành vi không cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản Cáo trạng số: 96/CT - VKSTPY ngày 18 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố bị cáo Vũ Văn N tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn N phạm tội: Đánh bạc. Đề nghị áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 điều 51 BLHS 2015 phạt bị cáo N từ 08 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000đồng đến 11.000.000đồng sung quỹ nhà nước.

Về Trách nhiệm dân sự và xử lý tang vật: Áp dụng điều 47 BLHS 2015, điều 106 BLTTHS 2015:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền đánh bạc = 3.740.000đ.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài chắn, mỗi bộ 100 quân + 02 chiếu cói

- Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô Biển kiểm soát 89F 7 – 0968 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa; lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, của người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời gian từ 8h đến 10h ngày 11/9/2019 tại nhà ở của Đào Xuân B1 – sinh năm 1938 ở TDP V, phường N , thành phố Phúc Yên, Vũ Văn N có hành vi đánh chắn ăn tiền cùng với Vũ Minh B, Vũ Quang V, Vũ Đức Đ và Nguyễn Thị L đều trú tại phường N, thành phố Phúc Yên. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là: 2.220.000đồng. Vũ Văn N là người có tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích, nên hành vi của N như đã cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cụ thể khoản 1 Điều 321 quy định:

1. "Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền…có giá trị … dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này …chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[2] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo là người có nhân thân xấu: Có một tiền sự, Ngày 31/5/2019, bị Công an phường N - Phúc Yên xử phạt hành chính – phạt tiền 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc, chưa được xóa án tích. Ngoài ra bị cáo một lần bị kết án về tội "Đánh bạc" đã được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình, tự giáo dục cải tạo bản thân mà tiếp tục phạm tội đánh bạc thể hiện thái độ coi thường pháp luật không chịu tu dưỡng của bị cáo. Nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

Về tình tiết tăng năng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo:

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đánh bạc, mục đích sát phạt nhau bằng tiền nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền đánh bạc = 3.740.000đồng. Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài chắn, mỗi bộ 100 quân + 02 chiếu cói.

Đối với 05 chiếc xe mô tô đã thu giữ của L, B, T, V và K không liên quan đến vụ án, ngày 12/11/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp. Đối với 01 xe mô tô BKS: 89F7 – 0968 của bị cáo N, cần trả lại nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[4] Về thủ tục tố tụng : Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá T điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, T tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá T điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn N phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Vũ Văn N 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Phạt bị cáo N 10.000.000 đồng *(mười triệu đồng)* sung quỹ Nhà Nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền đánh bạc = 3.740.000đồng. Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài chắn, mỗi bộ 100 quân + 02 chiếu cói. Trả lại cho Vũ Văn N 01 xe mô tô BKS: 89F7 – 0968 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.(Đặc điểm vật chứng như biên

bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc Vũ Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND TP. Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- THA dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Bích